

CÔNG TY TNHH MTV HERITAGE - THĂNG LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV HERITAGE - THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HERITAGE – THANG LONG MTV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110629104

3. Ngày thành lập: 22/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

34 Châu Long, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967.736.879

Fax:

Email: Heritagethanglong@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn được)	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm)	4669
6.	Trồng cây hàng năm khác	0119
7.	Trồng cây ăn quả	0121
8.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
9.	Trồng cây điều	0123
10.	Trồng cây hồ tiêu	0124
11.	Trồng cây cao su	0125
12.	Trồng cây cà phê	0126
13.	Trồng cây chè	0127
14.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
15.	Trồng cây lâu năm khác	0129
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động báo chí)	8230

Thời gian đăng từ ngày 23/02/2024 đến ngày 24/03/2024

17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
18.	Giáo dục nhà trẻ	8511
19.	Giáo dục mẫu giáo	8512
20.	Giáo dục tiểu học	8521
21.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
22.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
23.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
24.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm: - Dạy về tôn giáo;- Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.)	8559
26.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
27.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
28.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
29.	Hoạt động thể thao khác	9319
30.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
31.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không gồm hoạt động của các phòng hát karaoke; các hoạt động nhà nước cấm)	9329
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư.	6619
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản. - Tư vấn bất động sản - Quản lý bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	7020
36.	Cho thuê xe có động cơ (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm)	7710
37.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4690

38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
44.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
46.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
47.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
48.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm.)	7730
50.	Đại lý du lịch	7911(Chính)
51.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế	7912
52.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
53.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
54.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
56.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
57.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

